

**QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/V Yêu cầu phân chia tài sản chung để thi hành án**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGỌC LẶC, TỈNH THANH HÓA

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Lê Xuân Vinh

Thư ký phiên họp: Bà Lê Mỹ Duyên - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ngọc Lặc, tỉnh Thanh Hóa.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngọc Lặc tham gia phiên họp: Bà Trần Thị Thuận - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 7 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ngọc Lặc, tỉnh Thanh Hóa mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 21/2019/TLST-DS ngày 05/4/2019 về việc “Yêu cầu phân chia tài sản chung để thi hành án”, theo quyết định mở phiên họp số 02/2019/QĐST-VDS ngày 25 tháng 6 năm 2019 gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Bà Phạm Thị H là Chấp hành viên thuộc Chi cục Thi hành án dân sự huyện NL, tỉnh Thanh Hóa. Địa chỉ: Phố LD, thị trấn NL, huyện NL, tỉnh Thanh Hóa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Hà Huy H- Sinh năm 1965 và bà Phạm Thị P- Sinh năm 1963, cùng địa chỉ: Thôn TP, xã KT, huyện NL, tỉnh Thanh Hóa.

Người làm chứng:

- Chị Hà Thị M - Sinh năm 1966 và chị Hà Thị C - Sinh năm 1971. Cùng địa chỉ: Thôn NT, xã NA, huyện NL - Thanh Hóa.

- Chị Hà Thị H - Sinh năm 1968 và anh Hà Văn D - Sinh năm 1977. Cùng địa chỉ: Thôn TP, xã KT, huyện NL, tỉnh Thanh Hóa.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ

Bà Phạm Thị H, Chấp hành viên Chi cục Thi hành án dân sự huyện NL yêu cầu Tòa án xác định quyền sở hữu tài sản là ngôi nhà xây cấp 4 ba gian, ngôi nhà bếp hai gian loại nhà cấp 4 và công trình phụ, chuồng trại chăn nuôi nằm trên thửa đất số 401, tờ bản đồ số 37 diện tích 5690m², trong đó đất ở 2000m², đất trồng cây 2.390m² ông Hà Huy H và bà Phạm Thị P đang sử dụng tại thôn TP, xã KT, huyện NL. Đề nghị Tòa án phân chia tài sản trên đất và quyền sử dụng đất của ông H trong khối tài sản chung của H và bà P, để ông H thực hiện nghĩa vụ thi hành án theo quy định pháp luật.

Mục đích yêu cầu phân chia tài sản chung để thi hành các Quyết định thi hành án số 25/QĐ-CCTHA ngày 11/11/2014, Quyết định số 13/QĐ-CCTHA và số 14/QĐ-CCTHA ngày 14/11/2014, Quyết định số 06/QĐ-CCTHA ngày 16/10/2015 và Quyết định số 08/QĐ-CCTHA ngày 01/11/2016 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ngọc Lặc.

Tại phiên họp bà Phạm Thị H giữ nguyên yêu cầu giải quyết và đề nghị Tòa án phân chia tài sản chung là diện tích đất của hộ ông H bà P đang sử dụng, đã được Ủy ban nhân dân huyện Ngọc Lặc ra quyết định cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số: 2152/QĐ-UBND, ngày 24/9/2009, nhưng do ông H không nộp các lệ phí, phí và thuế theo quy định của luật đất đai, nên UBND huyện Ngọc Lặc chưa cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho ông H.

Tại phiên họp đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến: Thẩm phán, Thư ký, Thành phần giải quyết việc dân sự và những người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết việc dân sự kể từ khi thụ lý cho đến khi tiến hành phiên họp, đã chấp hành đúng quy định của pháp luật tố tụng. Đề nghị chủ tọa phiên họp áp dụng: Khoản 9 Điều 27; khoản 1 Điều 35; điểm n khoản 2 Điều 39; Điều 366; Điều 369 và Điều 370 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 610; Điều 612; Điều 616, khoản 2 Điều 617; khoản 2 Điều 618 của Bộ luật Dân sự và khoản 4 Điều 11 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường Vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp quản lý, sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Không chấp nhận yêu cầu xác định sở hữu tài sản và phân chia tài sản là quyền sử dụng đất ông Hà Huy H và bà Phạm Thị P đang sử dụng tại thửa đất số 401, tờ bản đồ số 37 diện tích 5690m² thuộc thôn TP, xã KT, huyện NL.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Ngọc Lặc nhận định:

[1] Về Thẩm quyền giải quyết và thủ tục tố tụng của Tòa án: Bà Phạm Thị H là Chấp hành viên thuộc Chi cục Thi hành án dân sự huyện NL, yêu cầu Tòa án xác định quyền sở hữu tài sản và phân chia tài sản chung của ông Hà Huy H để thực hiện nghĩa vụ thi hành án, Tòa án thụ lý giải quyết là phù hợp với quy định tại khoản 9 Điều 27, điểm n khoản 2 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về Thời hạn giải quyết: Trong đơn yêu cầu Chấp hành viên yêu cầu Tòa án chia diện tích đất 5.690m² hộ ông Hà Huy H và bà Phạm Thị P đang sử dụng tại thửa đất số 401, tờ bản đồ số 37 thuộc thôn TP, xã KT, huyện NL. Tòa án thụ lý giải quyết phát hiện có liên quan đến nhà ở, nhà bếp, các công trình phụ, cây cối lưu niên và hoa màu trên đất, Chấp hành viên phải bổ sung các tài liệu chứng cứ theo yêu cầu của Tòa án và ngày 14/5/2019 Tòa án đã ra thông báo thụ lý việc dân sự bổ sung và tiến hành xem xét Thẩm định tài sản, nên thời hạn chuẩn bị xét đơn yêu cầu được tính lại là ngày thông báo thụ lý bổ sung là phù hợp với quy định tại Điều 366 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Về yêu cầu giải quyết: Căn cứ kết quả xem xét thẩm định, biên bản xác minh do UBND xã KT cung cấp và lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng xác định được diện tích đất và tài sản trên đất Chấp hành viên đề nghị chia có nguồn gốc là của bố mẹ ông Hà Huy H là ông Hà Văn G và bà Bùi Thị T. Ông G chết năm 2012 và bà T chết năm 2013 không để lại di chúc, chưa làm thủ tục tặng cho tài sản, các con của ông G, bà T chưa thỏa thuận chia tài sản cho ông H, bà P và chưa yêu cầu chia di sản thừa kế. Đầu năm 2019 ông H hiến tặng cho UBND xã KT 500m² để mở rộng trường Tiểu học là có sự thống nhất của tất cả các con của ông G và bà T. Hiện nay ông H và bà P chưa được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Tại công văn số 07 ngày 12/4/2016 Ủy ban nhân dân huyện NL cung cấp thông tin địa chính xác định thửa đất số 401, tờ bản đồ số 37 bản đồ địa chính xã T đo đạc năm 2006, đã được Ủy ban nhân dân huyện NL ra quyết định cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số: 2152/QĐ-UBND ngày 24/9/2009 đến nay ông H chưa nộp lệ phí, phí và thuế theo quy định của luật đất đai, chưa được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Việc Ủy ban nhân dân huyện NL cung cấp thông tin địa chính không phải là căn cứ xác định quyền sử dụng đất hợp pháp của ông Hà Huy H và bà Phạm Thị P. Mặt khác việc ông H đứng tên trong hồ sơ đo vẽ bản đồ chỉ xác định là người đại diện cho chủ hộ đang quản lý sử dụng đất, không phải là căn cứ xác định người sử dụng đất hợp pháp, diện tích đất ông H và bà P đang sử dụng là di sản thừa kế của ông Hà Văn G và bà Bùi Thị T, chưa có căn cứ xác định phân di sản thừa kế của ông H là bao nhiêu. Vì vậy không đủ căn cứ chấp nhận yêu cầu của Chấp hành viên.

[4] Về quan điểm của Viện kiểm sát: Quan điểm của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ngọc Lặc phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ và phù hợp với quy định của pháp luật, nên chấp nhận.

[5] Về lệ phí: Người yêu cầu giải quyết việc dân sự được miễn lệ phí theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào: Khoản 9 Điều 27; khoản 1 Điều 35; điểm n khoản 2 Điều 39; Điều 366; Điều 369 và Điều 370 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 610; Điều 612; Điều 616, khoản 2 Điều 617; khoản 2 Điều 618 của Bộ luật Dân sự và khoản 4 Điều 11 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường Vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp quản lý, sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Không chấp nhận yêu cầu giải quyết việc dân sự của bà Phạm Thị H là Chấp hành viên thuộc Chi cục Thi hành án dân sự huyện NL về việc yêu cầu xác định quyền sở hữu tài sản và phân chia tài sản là quyền sử dụng đất của ông Hà Huy H và bà Phạm Thị P đang sử dụng tại thửa đất số 401, tờ bản đồ số 37 diện tích 5.690m² thuộc thôn TP, xã KT, huyện NL.

Về lệ phí: Bà Phạm Thị H là Chấp hành viên thuộc Chi cục Thi hành án dân sự huyện NL không phải nộp lệ phí sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Người yêu cầu và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo quyết định này trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Ngọc Lặc;
- TAND tỉnh Thanh Hoá;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN HỌP**

Lê Xuân Vinh